



- Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 1,1 lần đến dưới 1,5 lần vào môi trường (cụ thể: Thông số Tổng Nito trong mẫu nước thải sau hệ thống xử lý nước thải tập trung có giá trị 30,4mg/l, vượt 1,41 lần so với QCVN 40:2011/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp; cột A với  $K_q=0,9$ ;  $K_f=1,2$ ).

- Thải lượng nước thải nhỏ hơn 05m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) (cụ thể: Thải lượng nước thải vào môi trường là 3,17m<sup>3</sup>/ngày).

3. Hành vi trên là hành vi vi phạm hành chính được quy định tại Điểm a, Khoản 4 và Khoản 7, Điều 18, Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Phạt tiền với mức phạt:

+ 30.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng chẵn./.) do có hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 03 lần đến dưới 05 lần trong trường hợp thải lượng nước thải nhỏ hơn 5m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ).

+ Phạt tăng thêm 10% với số tiền là: 3.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba triệu đồng chẵn./.) đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 1,1 đến dưới 1,5 lần theo quy định tại khoản 7, Điều 18, Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

**Tổng mức tiền phạt là: 33.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba mươi ba triệu đồng chẵn./.).**

b. Hình thức phạt bổ sung: không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Căn cứ Điểm a, Khoản 9, Điều 18, Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ: Buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường theo quy định và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm trong thời hạn do người có thẩm quyền xử phạt ấn định trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các vi phạm quy định tại Điều này gây ra trước ngày 30/8/2024

- Căn cứ Điểm b, Khoản 9, Điều 18, Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ: Buộc chi trả kinh phí đo đạc và phân tích mẫu môi trường theo định mức, đơn giá hiện hành. Cụ thể: Buộc hoàn trả số kinh phí là:

4.174.826 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm hai mươi sáu đồng chẵn./.) cho Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh là đơn vị đã thực hiện đo đạc và phân tích mẫu nước thải.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Bà Phan Thị Thúy Hằng, là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Sumo Việt Nam, để chấp hành quyết định xử phạt.

Công ty TNHH Sumo Việt Nam phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Sumo Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

- Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào ngân sách Nhà nước, số tài khoản 7111-Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Ninh, số 35 đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Có thể nộp tiền phạt tại các địa điểm:

+ Hội sở chính, ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh, số 26 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

+ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh thành phố Bắc Ninh, số 37 đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Công ty TNHH Sumo Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho:

Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Ninh, để thu tiền phạt;

Quyết định này gồm 03 trang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- GDS và các PGDS;
- Phòng Môi trường (p/h);
- Trung tâm KT-CNTTTNMT (đăng tải);
- Lưu TTS, HSTT.

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Hạnh Huyền**

Quyết định đã giao trực tiếp cho:

Ông .....

Chức vụ:

Vào hồi ... giờ ... , ngày ... /8/2024.

**Người nhận biên bản**